

Số: **2897**/2015/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày **05** tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định chế độ họp trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 118/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVI, kỳ họp thứ 13 quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2075/STC-HCSN ngày 16/6/2015 về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hoá, cụ thể như sau:

I. CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC PHÍ

1. Phụ cấp lưu trú cho cán bộ, công chức được cơ quan, đơn vị cử đi công tác được thanh toán theo mức sau:

Đơn vị: Đồng/ngày/người

| Vùng | Mức chi |
|--|----------------|
| Đi công tác trong tỉnh | Tối đa 180.000 |
| Đi công tác ngoài tỉnh | |
| Cán bộ, công chức ở đất liền đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, hải đảo | Tối đa 240.000 |

2. Thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ tại nơi đến công tác:

Cán bộ, công chức được cơ quan, đơn vị cử đi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ theo một trong hai hình thức sau:

a) Theo hình thức khoán:

Đơn vị: Đồng/ngày/người

| Vùng | Mức chi |
|--|---------|
| Đi công tác tại các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng, thành phố là đô thị loại 1 thuộc tỉnh | 400.000 |
| Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương khác | 300.000 |
| Đi công tác tại các thành phố, huyện, thị xã trong tỉnh | 200.000 |

b) Thanh toán theo thực tế.

Trong trường hợp cán bộ, công chức được cử đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn hợp pháp) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng nghỉ như sau:

- Cán bộ lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ theo tiêu chuẩn 01 người/phòng như sau:

Đơn vị: đồng/ngày/phòng

| Vùng | Mức chi |
|--|-----------|
| Đi công tác tại các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng, thành phố là đô thị loại 1 thuộc tỉnh | 1.400.000 |
| Đi công tác tại các vùng còn lại | 1.200.000 |

- Đối với cán bộ, công chức có hệ số phụ cấp từ 1,0 đến dưới 1,25 được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ theo tiêu chuẩn 01 người/phòng như sau:

Đơn vị: đồng/ngày/phòng

| Vùng | Mức chi |
|--|-----------|
| Đi công tác tại các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng, thành phố là đô thị loại 1 thuộc tỉnh | 1.000.000 |
| Đi công tác tại các vùng còn lại | 700.000 |

- Đối với cán bộ, công chức còn lại, được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ theo tiêu chuẩn 02 người/phòng như sau:

Đơn vị: đồng/ngày/phòng

| Vùng | Mức chi |
|--|---------|
| Đi công tác tại các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng, thành phố là đô thị loại 1 thuộc tỉnh | 900.000 |
| Đi công tác tại các vùng còn lại | 600.000 |

3. Mức khoán công tác phí: Đối với cán bộ công chức được cử đi công tác thường xuyên trên 10 ngày/tháng tại các huyện, thị xã, thành phố. Mức khoán cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng/tháng/người

| Vùng | Mức chi |
|--|---------|
| Đối với cán bộ công chức thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện | 350.000 |
| Đối với cán bộ công chức xã phường, thị trấn | 200.000 |

II. CHẾ ĐỘ CHI TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

Cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị được chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê chỗ nghỉ, tiền đi lại cho đại biểu mời không thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

Đơn vị: đồng/ngày/người

| Cấp tổ chức hội nghị | Mức chi |
|------------------------------|---------|
| Cấp tỉnh | 180.000 |
| Cấp huyện, thị xã, thành phố | 120.000 |
| Cấp xã, phường, thị trấn | 70.000 |

- Chi nước uống: 30.000 đồng/người/ngày (2 buổi)

Trong trường hợp tổ chức ăn tập trung, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị quyết định mức chi nhưng tối đa không vượt quá 130% mức khoán bằng tiền nêu trên.

Các nội dung còn lại: Thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị phải được quản lý, sử dụng theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán chi ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi phí hoạt động, đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, được quyết định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị cao hơn hoặc thấp hơn mức chi do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng ngân sách, đặc điểm hoạt động của đơn vị.

Đối với các hội nghị được tổ chức bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ, thì khuyến khích vận dụng thực hiện chế độ chi tiêu hội nghị quy định tại Quyết định này nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp khả năng ngân sách của đơn vị.

3. Các doanh nghiệp nhà nước được vận dụng chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị quy định tại Quyết định này để thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Trường hợp doanh nghiệp nhà nước được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí thực hiện theo chương trình, đề án, dự án cụ thể, nếu có phát sinh nhiệm vụ chi công tác phí, hội nghị thì phải thực hiện theo đúng mức chi được cấp có thẩm quyền giao thực hiện chương trình, đề án, dự án phê duyệt.

4. Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước căn cứ quy định tại Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện của các đơn vị dự toán, xử lý nghiêm đối với những trường hợp chi sai quy định; chủ động giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền; khi Nhà nước điều chỉnh, thay đổi chế độ công tác phí, chi hội nghị, đề xuất trình UBND tỉnh quy định phù hợp với điều kiện thực tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1060/2011/QĐ-UBND ngày 06/4/2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tại Thanh Hoá.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTTC thaoht15274.



Nguyễn Đình Xứng